

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày 12 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Tạo và ông Nguyễn Tiến Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn T, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Nghiêm Thị O; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tại Bản án số 26/2024/HSST ngày 28/2/2024 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt Nguyễn Đình Tr với mức án 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tại trại giam Vĩnh Quang – Bộ công an (có mặt).

Bị hại: Anh Trần Hữu Công, sinh năm 1987, ở thôn Phượng Lâu, xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình T không có nghề nghiệp, công ăn việc làm ổn định. Cuối tháng 10/2023, anh Trần Hữu C thuê T làm thợ xây dựng cho công trình hội trường Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 11 giờ ngày 28/10/2023, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Qua quan sát, T biết anh C có dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, Wave RSX, BKS: 19F1 – 288.18 ở phía trước khu vực lán công nhân là “Phòng tiếp dân – Công trình thanh niên làm theo lời Bác” của Công an tỉnh Vĩnh Phúc đang sửa chữa, xây dựng lại. Lợi dụng thời gian nghỉ trưa, xung quanh không có người, tài sản không có ai quản lý, T dắt chiếc xe máy trên ra phía cổng rồi nổ máy và điều khiển xe đi ra khỏi cổng. T điều khiển xe đi đến một cửa hàng truy cập internet ở thành phố Hà Nội (T không nhớ địa chỉ cụ thể) và truy cập vào tài khoản mạng xã hội Facebook tên là “Nguyễn Văn L” (Đây là tài khoản của T, T đăng nhập bằng số điện thoại “0966374925”, mật khẩu “triet0412” do T tạo lập) để đăng bài bán chiếc xe máy trên. Sau đó, có 01 tài khoản Facebook tên là “Leon Nhựa” liên hệ để mua xe và hẹn gặp giao dịch tại ngõ 155, đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Sau khi gặp nhau thì T biết người mua là một nam giới khoảng 35 tuổi đồng ý mua xe và giao cho T số tiền 1.650.000đ (Số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết).

Ngày 30/11/2023, Cơ quan CSĐT - Công an TP Vĩnh Yên ra Yêu cầu định giá tài sản số 184 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên định giá đối với: 01 chiếc xe Honda Wave RSX, BKS: 19F1 – 288.18, màu đỏ - đen số máy: JA38E0400415, số khung: RLHJA380XJY000419 đã cũ, đã qua sử dụng (định giá qua hồ sơ). Tại Kết luận định giá tài sản số 173/KL-HĐĐG, ngày 08/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND TP Vĩnh Yên kết luận trị giá của chiếc xe máy nêu trên có giá trị là 9.000.000 đ (Chín triệu đồng). Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận định giá cho bị hại và Nguyễn Đình T biết, bị hại và bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì.

Tại Kết luận giám định số 613/KL-KTHS ngày 05/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, trích xuất được 04 ảnh theo yêu cầu giám định (Chi tiết được thể hiện trong phụ lục giám định). Qua hình ảnh trong phụ lục giám định thể hiện “*người nam giới mặc quần dài tối màu, áo ngắn tay sáng màu, đội mũ bảo hiểm dạng lưỡi trai dắt xe mô tô sơn màu đỏ - đen từ sân đi ra, sau đó ngồi lên xe đi khuất khỏi tầm quan sát của camera*” là Nguyễn Đình T.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT - VKSVY ngày 12 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố bị cáo T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với bị cáo; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội

của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Tổng hợp với mức hình phạt tại bản án số 26/2024/HSST ngày 28/2/2024 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình thành phố Hà Nội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 2 năm 10 tháng đến 03 năm 01 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị truy thu của bị cáo số tiền 1.650.000đ do phạm tội mà có.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra đều trình bày các nội dung phù hợp lời trình bày của bị cáo cũng như đối với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; về trách nhiệm dân sự không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án bị hại là anh Công có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của anh C không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 28/10/2023, tại khu vực “Phòng tiếp dân – Công trình thanh niên làm theo lời Bác” của Công an tỉnh Vĩnh Phúc thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Trần Hữu C, Nguyễn Đình T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Wave BKS: 19F1 – 288.18, màu sơn đỏ - đen, trị giá tài sản theo kết luận định giá là 9.000.000đ.

Hành vi phạm tội như đã nêu trên của bị cáo T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, có trình độ văn hóa nhưng lại lười lao động, muốn sống bằng thành quả, công sức lao động của người khác nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hơn nữa ngay sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Trần Hữu C đến ngày 02/11/2023 bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tại phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, với hành vi trộm cắp này ngày 28/2/2024 Nguyễn Đình T đã bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, điều này thể hiện sự manh động, coi thường pháp luật của bị cáo. Mặt khác hành vi của bị cáo gây dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân lao động, ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên nói riêng và tỉnh Vĩnh Phúc nói chung, do đó cần xử phạt bị cáo thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc phải chấp hành hình phạt tù trong trại cải tạo một thời gian như quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo”, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo là người không có nghề nghiệp, bản thân không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Đối với người có tài khoản mạng xã hội “Leon Nhựa” là người mua xe máy do T trộm cắp mà có, quá trình điều tra xác định: Sau khi trộm cắp được xe máy, T đăng nhập và rao bán xe trên mạng xã hội Facebook thì được tài khoản mạng xã hội “Leon Nhựa” liên hệ và đề nghị mua với giá 1.650.000đ, T đồng ý (T không biết người này là ai, làm gì, ở đâu, chỉ nhớ người đó là nam giới, khoảng 35 tuổi). Sau khi bán xe, T đi tiêu sài cá nhân hết số tiền trên, còn nam giới trên đi đâu, làm gì T không rõ. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đã tiến hành xác minh nhưng đến nay tài khoản này đã dừng hoạt động, cơ quan điều tra không trích xuất, không xác định được thông tin chủ tài khoản. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau là có.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 chiếc xe máy Honda Wave RSX, BKS: 19F1 – 288.18, màu đỏ - đen là tài sản hợp pháp của anh C, anh C không có yêu cầu về việc bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với số tiền bán xe Honda Wave RSX, BKS: 19F1 – 288.18 được 1.650.000đ, số tiền này bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết. Đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu của bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 01 (một) năm tù, tổng hợp hình phạt 01 năm 10 tháng tù tại bản án số Bản án số 26/2024/HSST ngày 28/2/2024 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 (Hai) năm 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 03 tháng 11 năm 2024).

Truy thu của bị cáo Nguyễn Đình T số tiền 1.650.000đ (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án thành phố Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Minh Ái

